

Số: 24/HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2023

HƯỚNG DẪN
Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (VKSNĐ) tối cao về “*Công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024*” (Chỉ thị số 01) và Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 19/12/2023 về “*Thực hiện công tác trọng tâm của VKSNĐ tối cao năm 2024*” (Kế hoạch số 01);

VKSNĐ tối cao (Vụ 11) hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính (THADS, THAHC) năm 2024 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Kiểm sát chặt chẽ việc tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật; tập trung kiểm sát đối với việc THAHC có chủ thể phải thi hành án là Ủy ban nhân dân (UBND) và Chủ tịch UBND các cấp; tích cực, chủ động thực hiện các biện pháp kiểm sát, kịp thời phát hiện vi phạm để kiến nghị, yêu cầu khắc phục, chấm dứt vi phạm hoặc xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ THAHC nhưng không kịp thời thi hành án nhằm tổ chức thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính còn tồn đọng, kéo dài. Xây dựng Báo cáo chuyên đề về kiểm sát THAHC theo yêu cầu của Ủy ban Tư pháp, Quốc hội.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc trực tiếp kiểm sát tại cơ quan THADS, tăng cường trực tiếp kiểm sát đột xuất, trực tiếp kiểm sát theo chuyên đề về THADS. Chú trọng thực hiện kiểm sát đối với hồ sơ việc THADS có dấu hiệu vi phạm, khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; việc THADS được báo chí phản ánh; việc THADS liên quan đến đơn do Đại biểu Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan của Đảng chuyển đến. Tăng cường thực hiện phương thức trực tiếp kiểm sát đột xuất hoặc yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu để kiểm sát việc THADS có áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, nhất là việc kê biên, xử lý tài sản bảo đảm của các tổ chức tín dụng, ngân hàng.

3. Kiểm sát chặt chẽ các vụ việc THADS về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, nhất là việc thuộc diện Ban Chỉ đạo về phòng chống tham nhũng, tiêu cực các cấp theo dõi, chỉ đạo¹ hoặc việc tồn đọng kéo dài, góp phần nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt cho Nhà nước.

¹ Được nêu tại Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành trung ương “Về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án”; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”; Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 26/6/2020 của Viện trưởng VKSNĐ tối cao về “Tăng cường kiểm sát THADS về thu hồi tài sản bị thất thoát chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”;

4. Thực hiện các giải pháp kiểm sát chặt chẽ việc cơ quan THADS phân loại việc thi hành án; tăng cường thực hiện trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án đối với các việc cơ quan THADS đã phân loại chưa có điều kiện thi hành.

5. Tổng kết 07 năm thực hiện Quy chế công tác kiểm sát THADS, THAHC ban hành kèm theo Quyết định số 810/QĐ-VKSTC ngày 20/12/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao - gọi tắt là Quy chế 810 (thời điểm lấy số liệu báo cáo từ 20/12/2016 đến 20/12/2023). Trên cơ sở tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Quy chế 810, báo cáo, đề xuất và trình lãnh đạo VKSND tối cao sửa đổi, bổ sung Quy chế.

6. Kịp thời phát hiện vi phạm của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức THADS, THAHC để ban hành kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục, chấm dứt vi phạm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả các kháng nghị, kiến nghị, đảm bảo đạt và vượt tỷ lệ kiến nghị, kháng nghị được chấp nhận theo chỉ tiêu của Ngành; trường hợp phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì kịp thời chuyển thông tin cho cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

7. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về THADS, THAHC và công tác thống kê, báo cáo kết quả kiểm sát THADS, THAHC để nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo đơn vị.

Trong các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, Viện kiểm sát các cấp cần xác định nội dung nhiệm vụ công tác đột phá trong năm 2024 là:

(1) Tập trung kiểm sát chặt chẽ việc THAHC có người phải thi hành án là UBND, Chủ tịch UBND các cấp, kịp thời phát hiện vi phạm để thực hiện quyền kiến nghị, yêu cầu khắc phục, chấm dứt vi phạm hoặc kiến nghị xử lý trách nhiệm trong việc không kịp thời tổ chức THAHC.

(2) Nâng cao hiệu quả kiểm sát các vụ việc THADS về thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, các vụ việc có liên quan đến các tổ chức tín dụng, ngân hàng; chú trọng kiểm sát đối với các vụ việc có áp dụng biện pháp kê biên, xử lý tài sản để thi hành án là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

(3) Tăng cường thực hiện phương thức trực tiếp kiểm sát đột xuất hoặc yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu để kiểm sát việc THADS có dấu hiệu vi phạm, khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; việc THADS được báo chí phản ánh; việc THADS liên quan đến đơn do Đại biểu Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan của Đảng chuyển đến.

Ngoài nội dung trên, tùy tình hình và điều kiện cụ thể của từng địa phương, đơn vị để lựa chọn nội dung công tác đột phá phù hợp.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm sát thi hành án hành chính

- Kiểm sát chặt chẽ 100% việc THAHC, trong đó tập trung kiểm sát đối với việc THAHC có chủ thể phải thi hành án là UBND và Chủ tịch UBND các cấp, các trường hợp Toà án đã ra Quyết định buộc THAHC nhưng chưa được thi hành; chủ động, tích cực thực hiện các biện pháp kiểm sát để kịp thời phát hiện vi phạm, kiến nghị, yêu cầu khắc phục, chấm dứt vi phạm hoặc xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ THAHC nhưng không kịp thời tổ chức thi hành án nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và tỷ lệ việc THAHC.

- VKSND cấp dưới rà soát, tổng hợp những trường hợp đã kiến nghị nhưng chủ thể phải thi hành án là UBND và Chủ tịch UBND cùng cấp vẫn không thực hiện nghĩa vụ THAHC; nêu rõ khó khăn, vướng mắc (nếu có) để báo cáo VKSND cấp trên ban hành kiến nghị tổng hợp chung.

2. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự

- Chủ động kiểm sát việc chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án cho cơ quan THADS; việc cơ quan THADS ra quyết định thi hành án, chuyển giao các quyết định, tài liệu liên quan đến việc tổ chức thi hành án; chủ động tiến hành trực tiếp xác minh điều kiện THADS khi xét thấy kết quả xác minh của Chấp hành viên không đủ căn cứ để ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án.

- Theo dõi, lập hồ sơ và thực hiện kiểm sát chặt chẽ 100% việc THADS về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; chú trọng kiểm sát đối với việc THADS thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cấp ủy các cấp theo dõi, chỉ đạo. Đối với những việc phức tạp, tồn đọng kéo dài, có khó khăn, vướng mắc, đã phối hợp với các cơ quan ở địa phương nhưng chưa tháo gỡ, giải quyết được thì VKSND cấp tỉnh phải kịp thời báo cáo VKSND tối cao (Vụ 11) đề phối hợp với liên ngành Trung ương thống nhất hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết dứt điểm, góp phần nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt cho Nhà nước.

- Thực hiện kiểm sát 100% vụ việc THADS có áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, thẩm định giá và bán đấu giá tài sản để thi hành án, đảm bảo việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản thi hành án đúng pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, người liên quan. Khi nhận được Quyết định cưỡng chế kê biên tài sản, cần yêu cầu cơ quan THADS cung cấp hồ sơ, tài liệu thi hành án (nếu chưa có quy chế phối hợp) để thực hiện kiểm sát.

Tăng cường thực hiện phương thức trực tiếp kiểm sát đột xuất hoặc yêu cầu cơ quan THADS, tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án cung cấp hồ sơ, tài liệu để kiểm sát việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, nhất là việc kê biên, xử lý tài sản bảo đảm của các tổ chức tín dụng, ngân hàng; chú trọng kiểm sát đối với các vụ việc THADS liên quan đến các ngân hàng thương mại có vốn của Nhà nước (Agribank, Vietcombank, Vietinbank, BIDV, MB...), nhằm xác định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, thu hồi vốn cho vay của Nhà nước.

VKSND cấp tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả kiểm sát các vụ việc THADS liên quan đến việc xử lý tài sản bảo đảm của các tổ chức tín dụng, ngân hàng trong 05 năm, từ 01/12/2018 đến 30/11/2023 (*Phụ lục I kèm theo*), gửi về VKSND tối cao (qua Vụ 11) **trước ngày 15/4/2024** để tổng hợp chung.

- Viện kiểm sát các cấp thực hiện nghiêm chỉ tiêu, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc trực tiếp kiểm sát tại cơ quan THADS, tăng cường trực tiếp kiểm sát đột xuất, trực tiếp kiểm sát theo chuyên đề. VKSND cấp tỉnh ngoài việc thực hiện trực tiếp kiểm sát tại Cục THADS, cần phối hợp với các VKSND cấp huyện để thực hiện trực tiếp kiểm sát đối với các Chi cục THADS (*đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có từ trên 15 Chi cục THADS phải trực tiếp kiểm sát tại ít nhất 03 Chi cục; các địa phương có từ 15 Chi cục THADS trở xuống cần trực tiếp kiểm sát 01 đến 02 Chi cục*) - 01 cuộc trực tiếp kiểm sát phối hợp giữa VKSND 02 cấp được tính chỉ tiêu cho cả 02 đơn vị.

3. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

- Viện kiểm sát các cấp thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng quy định.

- Kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về THADS, THAHC; chú trọng kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo kết hợp với kiểm sát hồ sơ THADS hoặc trực tiếp kiểm sát đột xuất đối với việc THADS có khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, có dấu hiệu vi phạm; việc THADS được báo chí phản ánh; việc THADS liên quan đến đơn do Đại biểu Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan của Đảng chuyển đến.

4. Công tác kiến nghị, kháng nghị

Thông qua công tác kiểm sát THADS, THAHC và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về THADS, THAHC, Viện kiểm sát các cấp tăng cường phát hiện, tổng hợp đầy đủ vi phạm pháp luật để kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục và phòng ngừa vi phạm; chú trọng việc kiến nghị đối với UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan (cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, các tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án...).

Việc ban hành kiến nghị, kháng nghị phải tuân thủ đúng Mẫu số 28, 29 (ban hành kèm theo Quyết định số 204/QĐ-VKSTC ngày 01/6/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao) và chỉ thống kê số kiến nghị được ban hành đúng Mẫu số 28. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì kịp thời chuyển thông tin cho cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết. Kịp thời xử lý và báo cáo VKSND cấp trên trực tiếp đối với các trường hợp kháng nghị, kiến nghị không được chấp nhận.

Viện kiểm sát các cấp cần chú trọng kiểm sát việc thực hiện kiến nghị, kháng nghị, kết luận trực tiếp kiểm sát (phúc tra); có thể thực hiện kiểm sát độc lập hoặc kết hợp khi tiến hành trực tiếp kiểm sát định kỳ. VKSND cấp dưới nghiêm túc thực hiện và có báo cáo kết quả việc phúc tra đối với kháng nghị, kiến nghị, kết luận trực tiếp kiểm sát của VKSND cấp trên trực tiếp ban hành khi được giao thực hiện.

5. Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, báo cáo

- Thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo điều hành theo phương châm công tác: **“Đoàn kết, trách nhiệm - kỷ cương, liêm chính - bản lĩnh, hiệu quả”**, phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và nâng cao trách nhiệm của công chức, Kiểm sát viên thực hiện công tác kiểm sát THADS, THAHC;

- Viện kiểm sát các cấp bố trí công chức, Kiểm sát viên thực hiện khâu công tác này đảm bảo đủ về số lượng và đáp ứng yêu cầu về chất lượng; tăng cường công tác luân chuyển, đào tạo công chức, trong đó chú ý công chức có năng lực, công chức trẻ, công chức nữ có triển vọng phát triển để giao nhiệm vụ khó, địa bàn phức tạp nhằm xây dựng đội ngũ lãnh đạo chủ chốt, nhưng phải xét đến tính kế thừa và tính ổn định cơ bản. Chú trọng công tác tự đào tạo, phân công Kiểm sát viên có kinh nghiệm, chuyên sâu hướng dẫn trực tiếp các công chức mới được tuyển dụng, mới được giao nhiệm vụ; công chức thực hiện công tác kiểm sát THADS, THAHC chủ động tự nghiên cứu, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thành tốt các chỉ tiêu công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Viện kiểm sát cấp trên thực hiện trả lời thỉnh thị, hướng dẫn nghiệp vụ, thông báo rút kinh nghiệm về công tác kiểm sát THADS, THAHC đối với Viện kiểm sát cấp dưới đảm bảo đúng thời hạn, nội dung hướng dẫn phải có căn cứ pháp lý cụ thể, rõ ràng, dễ thực hiện; chú trọng bảo vệ những kháng nghị, kiến nghị có căn cứ, đúng pháp luật nhưng không được chấp nhận, trong đó đặc biệt quan tâm những vụ việc phức tạp, có quan điểm khác nhau hoặc các vụ việc mới phát sinh chưa có cơ sở pháp lý để giải quyết...

- Thực hiện tốt công tác phối hợp liên ngành trong THADS, THAHC; chủ động phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo THADS, Ban pháp chế HĐND cùng cấp; tranh thủ sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy trong việc chỉ đạo giải quyết những vụ việc THADS, THAHC có khó khăn, vướng mắc. Trường hợp liên ngành cấp dưới không thống nhất được quan điểm thì Viện kiểm sát cấp dưới phải kịp thời báo cáo Viện kiểm sát cấp trên để trao đổi với liên ngành cấp trên thống nhất hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết.

- Viện kiểm sát cấp trên áp dụng linh hoạt các hình thức kiểm tra nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát cấp dưới, tăng cường kiểm tra đột xuất; chú trọng việc theo dõi, quản lý chặt chẽ về tiến độ, chất lượng thực hiện các chỉ tiêu công tác nghiệp vụ của Viện kiểm sát cấp dưới.

- Viện kiểm sát các cấp tiến hành tổng kết 07 năm thực hiện Quy chế 810, tập trung đánh giá những kết quả đã đạt được, những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Quy chế 810 và hệ thống biểu mẫu nghiệp vụ kiểm sát THADS, THAHC (ban hành kèm theo Quyết định số 204/QĐ-VKSTC ngày 01/6/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao); đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế 810 và hệ thống biểu mẫu nghiệp vụ kiểm sát THADS, THAHC. VKSND cấp tỉnh, Viện kiểm sát Quân sự Trung ương xây dựng Báo cáo Tổng kết 07 năm thực hiện Quy chế 810 và hệ thống biểu mẫu nghiệp vụ kiểm sát THADS, THAHC (**Phụ lục II - kèm theo**), gửi về VKSND tối cao (qua Vụ 11) **trước ngày 15/3/2024** để tổng hợp chung.

- Định kỳ 06 tháng, 01 năm, các kỳ họp Quốc hội, Viện kiểm sát các cấp thực hiện đầy đủ, kịp thời Báo cáo “*Kết quả kiểm sát THADS về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế - Những khó khăn, vướng mắc - Đề xuất giải pháp, kiến nghị*” (**Phụ lục III - kèm theo**) và Báo cáo “*Kết quả kiểm sát THAHC - Những khó khăn, vướng mắc - Đề xuất giải pháp, kiến nghị*” (**Phụ lục IV - kèm theo**) gửi VKSND tối cao (qua Vụ 11).

Viện kiểm sát các cấp thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, quản lý công tác trong Ngành và Quy chế công tác kiểm sát THADS, THAHC. Ngoài việc gửi văn bản, báo cáo công tác kiểm sát THADS, THAHC theo đường bưu chính, VKSND cấp tỉnh gửi bản mềm qua hộp thư điện tử **vp_v11@vks.gov.vn** của Vụ 11 VKSND tối cao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

VKSND cấp tỉnh, Viện kiểm sát Quân sự Trung ương căn cứ vào Hướng dẫn công tác này và tình hình thực tế của địa phương để xây dựng Chương trình công tác, xác định các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá và hướng dẫn công tác cho Viện kiểm sát cấp dưới. Nội dung Chương trình, Hướng dẫn công tác cần cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của từng địa phương, đơn vị; phân công rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện để đảm bảo thực hiện thống nhất, hiệu quả và gửi đến VKSND tối cao (qua Vụ 11) theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, Viện kiểm sát các cấp thường xuyên rà soát, phát hiện, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn công tác, báo cáo VKSND tối cao (qua Vụ 11) để có giải đáp, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSTC
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, PVT VKSTC } (để b/cáo);
- VKS Quân sự TW
- VKSND các tỉnh, TP trực thuộc TW } (để t/hiện);
- VKSND cấp cao 1, 2, 3
- Các đơn vị thuộc VKSTC } (để phối hợp);
- Tổng cục THADS, Bộ Tư pháp
- Lãnh đạo Vụ và các phòng Vụ 11 (để t/hiện);
- Lưu: VT(1b), V11(1b).

S-100b

Suxm

TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Nguyễn Kim Sáu



PHỤ LỤC I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả kiểm sát vụ việc THADS liên quan đến xử lý tài sản bảo đảm của các tổ chức Tín dụng, Ngân hàng
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 24/HD-VKSTC ngày 26/12/2023 của VKSND tối cao)

(Thời điểm lấy số liệu từ ngày 01/12/2018 đến ngày 30/11/2023)

I. KẾT QUẢ THADS LIÊN QUAN ĐẾN XỬ LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG

1. Về số liệu (02 cấp: cấp tỉnh và cấp huyện)

(Số tiền, đơn vị tính: 1.000 đồng)

Năm	Tổng số vụ việc/tiền Cơ quan THADS thụ lý (BA, QĐ hình sự, dân sự, KDTM)	Số vụ việc/tiền có điều kiện thi hành án	Số vụ việc/tiền chưa điều kiện thi hành án	Số vụ việc/ tiền đã giải quyết		Số vụ, việc/tiền đang thi hành	
				Tổng số	Trong đó: Số vụ có kê biên, xử lý tài sản bảo đảm	Tổng số	Trong đó: Số vụ có tài sản bảo đảm
2019							
2020							
2021							
2022							
2023							

2. Đánh giá kết quả xử lý tài sản bảo đảm trong các vụ việc liên quan đến Tổ chức tín dụng, Ngân hàng

- Tổng hợp, đánh giá việc tổ chức thi hành án và việc xử lý tài sản bảo đảm (kê biên, thẩm định giá, bán đấu giá) của Cơ quan THADS. Số tiền đã thu hồi, số tiền còn phải thu hồi nhưng không còn tài sản bảo đảm.

- Những vụ việc phải thực hiện lại việc thẩm định giá, bán đấu giá tài sản. Lý do?

- Những vụ việc có khó khăn vướng mắc, kéo dài chưa thi hành được khi xử lý tài sản bảo đảm.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM SÁT

1. Những vi phạm đã phát hiện

- Tổng hợp, đánh giá những dạng vi phạm của Cơ quan THADS; tổ chức tín dụng, Ngân hàng và các Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác (tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá, văn phòng đăng ký đất đai...) được phát hiện thông qua hoạt động kiểm sát.

- Những vi phạm có tính điển hình? Nêu cụ thể từ 03 đến 05 vụ việc điển hình tại địa phương mà VKSND thấy cần lưu ý về những nội dung trên (gây hoặc có thể gây thất thoát, thiệt hại do mất khả năng thanh toán, không thu hồi được tài sản, xếp loại chưa có điều kiện thi hành án ...).

2. Việc thực hiện quyền yêu cầu, kiến nghị, Kháng nghị của VKS:

- Đối tượng (Tòa án; Cơ quan THADS; Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác ...)
- Kết quả (chấp nhận; chấp nhận một phần; không chấp nhận).

III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM SÁT VIỆC THADS LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC XỬ LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG

Nêu cụ thể những hạn chế, khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, do tình hình thực tế tại địa phương. Đặc biệt là hạn chế, khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động kiểm sát việc THADS liên quan đến việc xử lý tài sản bảo đảm của các Tổ chức tín dụng, Ngân hàng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nội dung kiến nghị, đề xuất đưa ra cần cụ thể, không nêu chung chung:

- Kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân cần phải làm gì để khắc phục, hạn chế vi phạm;
- Sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về THADS và các quy định liên quan đến hoạt động tín dụng, Ngân hàng.
- Các biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát trong lĩnh vực này.

(Lưu ý: Các đơn vị khi gửi Báo cáo về VKSND tối cao (Vụ 11) đối với những vụ việc vi phạm có tính chất điển hình đề nghị gửi kèm tài liệu photocopy như: quyết định thi hành án, quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án...Gửi 01 bản báo cáo qua địa chỉ email: nguyencongduong.vks@gmail.com và địa chỉ vp_v11@vks.gov.vn).





PHỤ LỤC II

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

TỔNG KẾT 07 NĂM THỰC HIỆN QUY CHẾ QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC KIỂM SÁT THADS, THAHC VÀ SỬA ĐỔI BỔ SUNG HỆ THỐNG BIỂU MẪU NGHIỆP VỤ KIỂM SÁT THADS
(Ban hành kèm theo *Hướng dẫn số 24/HD-VKSTC* ngày 26/12/2023 của VKSND tối cao)

A. TỔNG KẾT 07 NĂM THỰC HIỆN QUY CHẾ QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC KIỂM SÁT THADS, THAHC (Ban hành kèm theo Quyết định số 810/QĐ-VKSTC ngày 20/12/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao - Gọi tắt là Quy chế 810)

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN QUY CHẾ 810

(Phần này nêu ngắn gọn - không quá 1/2 trang A4)

1. Việc quán triệt triển khai thực hiện

2. Kết quả đã đạt được

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

1. Thuận lợi

2. Khó khăn, vướng mắc, bất cập và giải pháp, kiến nghị

(Giải pháp, kiến nghị: Cần nêu cụ thể sửa đổi hoặc bổ sung lại chính xác sẽ như thế nào, không nêu chung chung).

Tổng hợp, đánh giá những khó khăn, vướng mắc bất cập trong thực hiện Quy chế 810, trong đó cần chỉ rõ Điều - khoản - điểm có mâu thuẫn, chưa rõ ràng, chưa phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan... theo bảng biểu như sau:

STT	Điều, khoản khoản	Nội dung	Hạn chế, vướng mắc	Giải pháp, kiến nghị	Ghi chú
CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG					
1					
...					
CHƯƠNG II. NỘI DUNG KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ, HÀNH CHÍNH					
....					

III. ĐỀ NGHỊ KHÁC

(Cần cụ thể như tăng chương, điều; sửa đổi, bổ sung điều khoản của văn bản QPPL khác hoặc biểu mẫu liên quan *(nếu có)*).

B. TỔNG HỢP - SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HỆ THỐNG BIỂU MẪU KIỂM SÁT THADS
(Ban hành kèm theo Quyết định số 204/QĐ-VKSTC ngày 01/6/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao - Gọi tắt là Quyết định 204)

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN HỆ THỐNG BIỂU MẪU (Phần này nêu ngắn gọn - không quá 1/2 trang A4)

1. Việc quán triệt triển khai thực hiện

2. Kết quả đã đạt được

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

1. Thuận lợi

2. Khó khăn, vướng mắc, bất cập và giải pháp, kiến nghị

Tổng hợp, đánh giá những khó khăn, vướng mắc bất cập trong sử dụng Hệ thống biểu mẫu, trong đó cần chỉ rõ: Biểu số bao nhiêu? Cần thay đổi gì? Nêu rõ lý do (nội dung chưa phù hợp với quy phạm pháp luật, chưa đúng quy định về thẩm quyền ký văn bản, chưa đúng với quy định về hình thức văn bản...) theo bảng sau:

STT	Biểu số	Nội dung cần thay đổi	Lý do	Ghi chú
...				
....				

III. ĐỀ NGHỊ KHÁC (nếu có).

Lưu ý: Đối với mỗi Biểu đề nghị sửa đổi, có thể gửi kèm Dự thảo Biểu được sửa đổi, trực tiếp (*phần đề nghị sửa đổi, bổ sung* thể hiện bằng chữ **In Hoa - Đậm**).





PHỤ LỤC III

KẾT QUẢ KIỂM SÁT THADS VỀ THU HỒI TÀI SẢN BỊ THẤT THOÁT, CHIẾM ĐOẠT TRONG CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ VỀ THAM NHŨNG, KINH TẾ NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC - ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ (Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 24/HĐ-VKSTC ngày 26/12/2023 của VKSND tối cao)

Thủ trưởng các VKSND cấp tỉnh căn cứ Chỉ thị công tác của Viện trưởng VKSND tối cao và Chương trình công tác của đơn vị, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm sát THADS, HC và báo cáo kết quả công tác kiểm sát THADS, HC định kỳ (06 tháng, 01 năm; các kỳ họp Quốc hội), gửi Văn phòng VKSND tối cao và Vụ 11, bao gồm kết quả kiểm sát thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương PCTN, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo (tại mục II của Báo cáo định kỳ), trong đó chú ý các nội dung sau:

1. Về số liệu (02 cấp, gồm: cấp tỉnh, cấp huyện, tổng số)

- Tổng số việc/ tiền thụ lý, kiểm sát, trong đó:

+ Số việc/tiền về án tham nhũng, chức vụ;

+ Số việc/tiền về án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế;

+ Số việc/tiền không thuộc về án tham nhũng, chức vụ và án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nhưng thuộc diện Ban chỉ đạo theo dõi;

- Số việc có vi phạm được phát hiện, trong đó:

+ Số việc về án tham nhũng, chức vụ;

+ Số việc về án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế;

+ Số việc không thuộc về án tham nhũng, chức vụ và án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nhưng thuộc diện Ban chỉ đạo theo dõi;

- Các biện pháp được áp dụng:

+ Yêu cầu (ra QĐ, thu hồi QĐ...);

+ Kiến nghị:

Trong đó: Số được chấp nhận (toàn bộ)

Số được chấp nhận một phần

Số không được chấp nhận.

+ Kháng nghị:

Trong đó: Số được chấp nhận (toàn bộ)

Số được chấp nhận một phần

Số không được chấp nhận.

2. Vụ việc vi phạm có tính điển hình (ít nhất 01 vụ việc)

Cần chú trọng phát hiện những vi phạm của các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, về thuế, cơ quan, tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá tài sản...

3. Những khó khăn, vướng mắc

Nêu cụ thể khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, do tình hình thực tế tại địa phương...

4. Đề xuất giải pháp, kiến nghị

Giải pháp, kiến nghị đưa ra cần cụ thể, kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân nào, phải làm gì..., không nêu chung chung.

Shur



PHỤ LỤC IV
KẾT QUẢ KIỂM SÁT THỰC HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH
NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC - ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 24/HĐ-VKSTC ngày 26/12/2023 của VKSND tối cao)

Thủ trưởng các VKSND cấp tỉnh căn cứ Chỉ thị công tác của Viện trưởng VKSND tối cao và Chương trình công tác của đơn vị, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm sát và báo cáo kết quả công tác kiểm sát THADS, HC định kỳ (06 tháng, 01 năm; các kỳ họp Quốc hội), gửi Văn phòng VKSND tối cao và Vụ 11, bao gồm kết quả công tác kiểm sát THAHC (tại mục II của Báo cáo định kỳ), trong đó chú ý các nội dung sau:

1. Về số liệu (02 cấp - cấp tỉnh, cấp huyện, tổng số)

- Tổng số bản án, quyết định hành chính có hiệu lực pháp luật, Cơ quan THADS theo dõi THAHC (số cũ, số mới); đã THA xong; chưa THA xong. Trong đó:

+ Số bản án, quyết định hành chính trong giai đoạn tự nguyện THAHC (số cũ, số mới); đã THA xong; chưa THA xong.

+ Số bản án, quyết định hành chính đã có quyết định buộc THAHC của Tòa án (số cũ, số mới); đã THA xong; chưa THA xong.

- Tổng số bản án, quyết định hành chính VKS thực hiện việc kiểm sát (số cũ, số mới); đã THA xong; chưa THA xong. Trong đó:

+ Số bản án, quyết định hành chính trong giai đoạn tự nguyện THAHC (số cũ, số mới) VKS thực hiện việc kiểm sát; đã THA xong; chưa THA xong.

+ Số bản án, quyết định hành chính đã có quyết định buộc THAHC của Tòa án (số cũ, số mới) VKS thực hiện việc kiểm sát; đã THA xong, chưa THA xong.

- Tổng số văn bản Viện kiểm sát yêu cầu, trong đó:

+ Yêu cầu cơ quan THADS ra Quyết định phân công, theo dõi THAHC.

+ Yêu cầu cơ quan THADS ra Thông báo tự nguyện THAHC.

+ Yêu cầu Tòa án ra quyết định buộc THAHC đối với các bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật người được THAHC đã có đơn yêu cầu đã quá thời hạn ra quyết định buộc THAHC mà Tòa án chưa ra quyết định buộc THAHC.

+ Yêu cầu người phải THAHC thi hành bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật trong giai đoạn tự nguyện THAHC nhưng người phải THAHC không tự nguyện THAHC.

+ Yêu cầu người phải THAHC thi hành bản án, quyết định hành chính đã có Quyết định buộc THAHC của Tòa án người phải THAHC chưa kịp thời THA, làm kéo dài thời gian thi hành bản án, quyết định hành chính.

2. Về ban hành kiến nghị

VKSND các cấp cần chú trọng phát hiện vi phạm của các cơ quan như UBND/Chủ tịch UBND, Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai và cơ quan, tổ chức khác...

Trường hợp việc THAHC có người phải thi hành án là UBND hoặc Chủ tịch UBND đã được kiến nghị nhưng việc tổ chức thi hành án vẫn chưa có kết



quả, tồn đọng do lỗi chủ quan thì cần báo cáo VKS cấp trên để thực hiện kiến nghị HĐND-UBND cấp trên.

Các vi phạm, thiếu sót của Cơ quan THADS trong việc theo dõi THAHC; của Tòa án nhân dân trong việc ra quyết định buộc THAHC và các cơ quan chuyên môn (cơ quan thuế, cơ quan quản lý nhà nước về đất đai)...

- Tổng số văn bản Viện kiểm sát kiến nghị; trong đó:

+ Đối với cơ quan Tòa án (cấp tỉnh, cấp huyện); Số chấp nhận; Số không chấp nhận

+ Đối với cơ quan THADS (cấp tỉnh, cấp huyện); Số chấp nhận; Số không chấp nhận

+ Đối với UBND /Chủ tịch UBND (cấp tỉnh, cấp huyện); Số chấp nhận; Số không chấp nhận

+ Đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan thuế...) (cấp tỉnh, cấp huyện); Số chấp nhận; Số không chấp nhận

- Số bản án, quyết định hành chính có hiệu lực pháp luật, VKSND đã ban hành kiến nghị nhưng người phải THAHC vẫn chưa thi hành án xong; trong đó nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm chậm thi hành bản án, quyết định hành chính.

- Số kiến nghị đối với cấp trên trực tiếp của người phải THAHC, yêu cầu xử lý trách nhiệm đối với người phải THAHC chậm THAHC đối với bản án, quyết định hành chính mà VKSND đã ban hành kiến nghị nhưng vẫn chưa thi hành xong.

3. Vụ việc kéo dài, chậm THAHC hoặc có vi phạm pháp luật (ít nhất 01 vụ việc)

Nêu cụ thể vụ việc, diễn biến việc THAHC; ngày tháng năm Tòa án ra quyết định buộc THAHC; lý do chậm THAHC (do quy định của pháp luật, về bản án, quyết định hành chính; do người phải THAHC...); những khó khăn, vướng mắc; trách nhiệm của người phải THAHC. Các tác nghiệp của VKSND và đề xuất hướng xử lý, giải quyết để kịp thời thi hành bản án, quyết định hành chính...

4. Những khó khăn, vướng mắc

Nêu cụ thể khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; quy định của ngành Kiểm sát nhân dân; do tình hình thực tế tại địa phương...

5. Đề xuất giải pháp, kiến nghị

Giải pháp, kiến nghị đưa ra cần cụ thể, kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân nào, phải làm gì..., tránh nêu chung chung.

Lưu ý: Các đơn vị khi gửi Báo cáo theo kỳ báo cáo nêu trên về VKSND tối cao (Vụ 11) đề nghị gửi kèm tài liệu photocopy quyết định buộc THAHC; văn bản yêu cầu; các bản kiến nghị VKSND đã ban hành trong kỳ báo cáo./.

